

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2023/HS-PT  
Ngày: 17 -01 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Tân.

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Văn Lộc;  
Ông Nguyễn Hữu Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** ông Phạm Văn Tâm Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 141/2022/HSPT, ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Ngọc do có kháng cáo của bị cáo L. N. T và đại diện bị hại N. T. T. P, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HS-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị cáo có kháng cáo:*

L. N. T, sinh năm 1992, tại tỉnh Vĩnh Long. Căn cước công dân số: 086092008914, cấp ngày 17/6/2021. Nơi cư trú: Số 57/16B, đường L. R, phường A, thành phố V. L, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện nay: Số 112/26/E4, khóm 1, phường B, thành phố V. L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: lớp: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L. T.T (chết) và bà H. T. T. M; có vợ N. T. T. L và 01con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:*

\* Ông Trần Hồ Nam – là luật sư công ty Luật TNHHMTV Trần Nam và cộng sự  
- thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long bào chữa cho bị cáo L. N. T – Có mặt.

*Bị hại: Ông Hồ Hoàng Nam, sinh năm 1969 (chết)*

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà N. T. T. P, sinh năm 1971- vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp P. T, xã P. B, huyện P. H, tỉnh H. G.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/4/2022 L. N. T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 64C-037.83, ngồi bên ghế phụ là N. H. B đi từ Công ty Hương Phù Sa, địa chỉ: đường Phó C. Đ, phường A, thành phố V. L đến chợ L. H, thuộc xã L. H, huyện L để lấy hàng hóa rồi đi giao hàng.

Đến khoảng 10 giờ 48 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải trên Quốc lộ 1A hướng V. L – C. T. Đến đoạn Km 2044 thuộc ấp L. H, xã L. H thì Thanh điều khiển xe chuyển hướng qua phần đường bên trái hướng Vĩnh Long - Cần Thơ. Thanh bật đèn xi nhan cho các xe lưu thông ngược chiều hướng Cần Thơ - Vĩnh Long biết T đang chuyển hướng theo hướng thẳng vào khu tái định cư Lộc Hòa.

T điều khiển xe ô tô tải chạy qua làn đường thứ nhất đến hết làn đường thứ hai, đến làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ, xe gắn máy hướng Cần Thơ - Vĩnh Long. T nhìn hướng Cần Thơ - Vĩnh Long phát hiện cách xa khoảng 04 mét có 01 xe mô tô biển kiểm soát 95E1-734.67 do ông H. H. N điều khiển chở người ngồi sau là Đ. H. H chạy thẳng về hướng xe của T. Do khoảng cách quá gần nên xe T điều khiển va chạm với xe mô tô do ông N điều khiển làm xe mô tô và người ngồi trên xe ngã xuống lề nhựa.

Hậu quả ông H. H. N ngã xuống mặt đường bất tỉnh và được người dân đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ. Riêng Đ. H. H bị xay xát nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 22/2022/TTh ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của H. H. N do đa chấn thương, chấn thương ngực, gãy xương sườn, tổn thương phổi, ứ máu khoang màng phổi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường giao nhau giữa hai chiều phương tiện lưu thông hướng Vĩnh Long - Cần Thơ và Cần Thơ - Vĩnh Long, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng, mặt đường rộng 19,56m. Hiện trường đo vẽ vào lề phải hướng Cần Thơ - Vĩnh Long. Tâm vùng va chạm đo vào lề 1,70m.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do L. N. T điều khiển xe 64C-037.83 chuyển hướng không đảm bảo an toàn, theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường số tiền là 150.000.000 đồng và sửa chữa xe mô tô 95E1-734.67. Bị cáo đã khắc phục xong. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HS- ST, ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo L. N. T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo L. N. T 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý về bồi thường thiệt hại, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/10/2022, bị cáo L. N. T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng mức án treo.

Ngày 11 tháng 10 năm 2022 bà N. T. T. P đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn kháng cáo xin cho bị cáo L. N. T được hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, nên cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt và hưởng án treo, nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đã tương xứng. Do đó, đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giữ y án sơ thẩm. Đồng thời, buộc bị cáo nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Luật sư trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo T: tại phiên tòa bị cáo bổ sung kháng cáo là xin giảm mức hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo đã trình bày đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và đại diện bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo L. N. T trình bày: hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, bị cáo xin bổ sung nội dung kháng cáo là vừa xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; vì

bản thân bị cáo đã nghỉ làm ở công ty cũ, đang làm thuê để nuôi vợ con, bản thân bị cáo đã ăn năn, hối lỗi và được gia đình bị hại kháng cáo xin cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo L. N. T nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn hối cải, thật thà khai báo, phía gia đình nạn nhân cũng xin cho bị cáo hưởng án treo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đại diện hợp pháp của bị hại là bà N. T. T. P kháng cáo, nội dung xin cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo nhưng bà P vắng mặt. Xét nội dung kháng cáo của bà P cũng cùng với nội dung kháng cáo của bị cáo, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: vào khoảng 10 giờ 48 phút ngày 20/4/2022, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 64C-037.83 chở N. H. B lưu thông trên quốc lộ 1A hướng Vĩnh Long - Cần Thơ. Khi đến khu vực ấp Long Hòa, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng qua phần đường bên trái theo hướng thẳng vào khu tái định cư Lộc Hòa, không nhường đường cho xe ngược chiều, nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 95E1-734.67 do ông H. H. N điều khiển chở Đ. H. H lưu thông hướng Cần Thơ đi Vĩnh Long. Hậu quả ông H. H. N ngã xuống mặt đường, sau đó tử vong tại bệnh viện. Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo L. N. T phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe ô tô chuyển hướng đi thẳng vào khu tái định cư Lộc Hòa trong trường hợp có xe mô tô ngược chiều đang đi đến, nhưng bị cáo đã không nhường đường cho xe ngược chiều dẫn đến va chạm, làm ông H. H. N tử vong, bị cáo đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra ngày càng phức tạp, có chiều hướng không giảm, do không chấp hành nghiêm luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường pháp luật trong đó có bị cáo, cho nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo; đồng thời, còn răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, nhằm góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm xảy ra ở địa phương.

[4] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã có xem xét bị cáo có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong về mặt vật

chất cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đều kháng cáo cùng nội dung là yêu cầu cho bị cáo L. N. T được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, còn nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo thì không được chấp nhận; bởi lẽ, lỗi trong vụ án hoàn toàn thuộc về bị cáo, trường hợp này cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt để cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời, còn răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát được chấp nhận một phần, về việc bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ.

Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, đề sửa án sơ thẩm là có cơ sở nên được chấp nhận một phần.

[6] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo L. N. T và của đại diện hợp pháp của bị hại N. T. T. P và sửa hình phạt Bản án sơ thẩm số: 68/2022/HS-ST, ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo L. N. T 09 (chín) tháng tù, về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VKSND HLH: 01;
- TAND HLH: 02;
- CQTHADS HLH: 01;
- CQTHAHS HLH: 01;
- TG, BC: 02; ĐDBH: 01;
- P HỒ SỔ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND phường 5: 01;
- UBND phường 4: 01
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lê Thành Tân**







